

Số:337/BC-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình chấp hành pháp luật 6 tháng đầu năm 2025

(Trình Kỳ họp thứ 30, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII)

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật, Ban Pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra về tình hình, kết quả thực thi pháp luật 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với những đánh giá trong các Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác nội chính và báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh về tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm 2025; đồng thời, nhấn mạnh một số nội dung sau đây:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH AN NINH CHÍNH TRỊ, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP

Sáu tháng đầu năm, cả nước đã hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả; mô hình chính quyền địa phương 02 cấp bước đầu vận hành ổn định, thông suốt, bảo đảm phục vụ Nhân dân; một số chính sách lớn, động lực thúc đẩy tăng trưởng được ban hành¹.

Trong tỉnh, các cấp, các ngành đã chủ động, quyết liệt trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tiếp tục được quan tâm. Tình hình an ninh trật tự ổn định; hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án cơ bản đảm bảo đúng quy định pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đạt trên 83%; nhiều vụ việc tồn đọng kéo dài đã được tập trung xử lý. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm. Việc tổ chức thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, bỏ cấp huyện được triển khai đúng tiến độ. Bộ máy hành chính cấp xã mới đang dần hoạt động ổn định.

¹ “Bộ tứ trụ cột” tăng trưởng, các nghị quyết số: 57-NQ/TW về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân

1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật

Công tác quân sự - quốc phòng 6 tháng đầu năm đạt kết quả toàn diện: Tuyển đủ 1.300 công dân nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu; triển khai huấn luyện cho tân binh, dân quân tự vệ, với mô hình “Cơ bản - Thiết thực - Vững chắc” và chú trọng phòng - chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn. Giải thể Ban Chỉ huy quân sự (CHQS) cấp huyện theo kế hoạch, thành lập 67 Ban CHQS cấp xã mới trực thuộc 3 Ban CHQS phòng thủ khu vực. An ninh biên giới, tuyên biên được đảm bảo.

Công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật tiếp tục được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo quyết liệt. Lực lượng Công an tỉnh làm tốt vai trò nòng cốt, phối hợp với các ngành, địa phương triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, mở nhiều đợt cao điểm trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng. Tình hình phạm pháp hình sự được kiểm chế, giảm 5,9% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ điều tra khám phá án đạt mức cao; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy được thực hiện nghiêm túc. Các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy trình, không để xảy ra oan, sai, tiêu cực, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy vậy, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn vẫn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Nổi lên là tội phạm lừa đảo trên không gian mạng với thủ đoạn tinh vi; trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích chiếm tỷ lệ cao; tội phạm liên quan đến thanh thiếu niên và ma túy còn phức tạp, nhất là tuyến biên giới Việt - Lào. Các hành vi vi phạm trong lĩnh vực kinh tế, tham nhũng, môi trường cũng đáng chú ý như: buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, làm giả tài liệu, khai thác khoáng sản trái phép, vi phạm an toàn thực phẩm...

Tai nạn giao thông tuy có giảm so với cùng kỳ, không xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng nhưng số người chết lại tăng². Tình hình cháy, nổ giảm³. Chất lượng công tác điều tra, xử lý tội phạm của Cơ quan điều tra vẫn còn một số hạn chế⁴.

2. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp

² Tai nạn giao thông: trong 06 tháng đầu năm 2025 xảy ra 178 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 120 người, bị thương 92 người (giảm 52 vụ = 22,6%; tăng 07 người chết = 6,2%, giảm 64 người bị thương = 41,03% với cùng kỳ năm 2024). Tai nạn giao thông đường sắt: xảy ra 02 vụ, làm bị thương 01 người (giảm 01 vụ = 33,3%, giảm 01 người chết = 100% so với cùng kỳ năm 2024)

³ Tình hình cháy, nổ giảm: xảy ra 38 vụ cháy, sự cố cháy (giảm 02 vụ = 5,6% so với cùng kỳ 2024), làm bị thương 02 người, thiệt hại về tài sản hơn 500 triệu đồng. Nổ: không xảy ra (bằng cùng kỳ năm 2024).

⁴ Qua công tác kiểm sát, VKSND hai cấp đã không phê chuẩn 5 Lệnh tạm giam, 1 Lệnh bắt bị can để tạm giam của CQĐT; ban hành quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố 2 vụ 3 bị can; yêu cầu CQĐT ra quyết định khởi tố 10 vụ 21 bị can; thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố 8 vụ 5 bị can; hủy bỏ quyết định khởi tố 2 vụ 3 bị can...

Ngành Kiểm sát đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao, nhiều chỉ tiêu đạt, vượt yêu cầu của Quốc hội và ngành⁵. Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tiếp tục đổi mới biện pháp, tăng cường kiểm sát chặt chẽ việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm tại các cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm 100% tin báo được kiểm sát đầy đủ, kịp thời⁶. Tiếp tục tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát trên các lĩnh vực theo luật định⁷. Qua kiểm sát hoạt động tư pháp, đã ban hành các kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu các cơ quan, cá nhân khắc phục các vi phạm và kiến nghị phòng ngừa vi phạm. Triển khai kiện toàn tổ chức bộ máy, thành lập 5 Viện KSND khu vực để thay thế mô hình cấp huyện.

Tuy nhiên, công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử một số vụ án hình sự còn có mặt hạn chế, thiếu sót là: Tiến độ giải quyết một số vụ, việc còn chậm.

3. Công tác xét xử và thi hành án hình sự

Toà án hai cấp đã thụ lý, giải quyết 2.062/ 2.595 vụ, việc, đạt tỷ lệ 79,5%⁸, tăng 121 vụ, việc (5,4%). Nhìn chung, chất lượng giải quyết các loại án tiếp tục được nâng lên; công tác xét xử hình sự bảo đảm đúng người, đúng tội, không xảy ra oan sai; hình phạt được áp dụng đúng pháp luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm. Các vụ việc dân sự chủ yếu là tranh chấp liên quan đến đất đai (46,5%), hợp đồng dân sự (34,2%), thừa kế tài sản và quyền sở hữu (cùng chiếm 5,9%). Trong đó, tranh chấp đất đai có xu hướng gia tăng, diễn biến phức tạp, nhất là giữa các thành viên trong gia đình, dòng họ kéo dài nhiều năm. Nhiều vụ

⁵ 100% quyết định truy tố đúng thời hạn (vượt 10%), đúng tội danh (vượt 5% so với Quốc hội, 2% so với Ngành); tỷ lệ án trọng điểm đạt 14,9% (vượt 9,9%); giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp đạt 100% (vượt 20%).

⁶ Sáu tháng đầu năm, VKSND hai cấp đã thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết 614/614=100% nguồn tin về tội phạm của CQĐT. CQĐT đã giải quyết: 494/614 tin báo, đạt tỷ lệ 80,5%. Trong đó, khởi tố 369 tin, đạt tỷ lệ 74,7%.

⁷ Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra 541 vụ 1.228 bị can. Cơ quan điều tra đã giải quyết: 364 vụ 831 bị can, trong đó, kết thúc điều tra, đề nghị truy tố: 314 vụ 816 bị can. VKSND hai cấp đã giải quyết 302 vụ 619 bị can trên tổng số 315 vụ 817 bị can thụ lý, đạt tỷ lệ 95,9%, trong đó, quyết định truy tố 302 vụ 619 bị can; thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử 401 vụ 890 bị cáo sơ thẩm và 86 vụ 160 bị cáo phúc thẩm. Kiểm sát xét xử hình sự cấp sơ thẩm 658 vụ/1134 bị cáo trong tổng số 689 vụ/1235 bị cáo, chiếm tỷ lệ 95,5%; cấp phúc thẩm 164 vụ/265 bị cáo trong tổng số 165 vụ/267 bị cáo, chiếm tỷ lệ 99,4%.

VKSND hai cấp đã kiểm sát 100% số vụ, việc do Tòa án trả đơn và thụ lý giải quyết, gồm: 18 việc trả lại đơn khởi kiện; 1.406 vụ, việc dân sự, HNGĐ (số mới: 1.095 vụ, việc - tăng 134 vụ, việc) và 71 vụ án hành chính, lao động, kinh doanh, thương mại sơ thẩm (số mới: 57 vụ - giảm 1 vụ so với cùng kỳ); 49 vụ án dân sự, HNGĐ và 2 vụ án hành chính, KDTM phúc thẩm. Phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức 39 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Tiếp 93 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo (tăng 29 lượt). Tiếp nhận, phân loại, xử lý 202/202 đơn. Thụ lý, giải quyết 4/4 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của VKSND (đạt tỷ lệ 100%); kiểm sát việc giải quyết 9/9 đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các Cơ quan tư pháp

⁸ Án hình sự: Thụ lý 467 vụ/ 1.028 bị cáo, giải quyết 401 vụ/ 850 bị cáo, đạt tỷ lệ 86,9%, giảm 83 vụ so với cùng kỳ năm 2024; án Dân sự, Kinh doanh thương mại, Lao động và Hôn nhân gia đình: Thụ lý, giải quyết 1.115/ 1.572 vụ, việc, đạt tỷ lệ 70,9%, tăng 153 vụ, việc (10,8%) so với cùng kỳ năm 2024; án Hành chính: Thụ lý và giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 23/ 32 vụ, đạt tỷ lệ 71,9%; giảm 09 vụ (22%) so với cùng kỳ năm 2024.

được Tòa án hòa giải thành và công nhận thỏa thuận giữa các bên⁹. Tổ chức phiên tòa trực tuyến, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng Tòa án điện tử được quan tâm, chính thức bỏ mô hình Tòa án nhân dân cấp huyện, sáp nhập vào 5 Tòa án nhân dân khu vực, đồng thời kiện toàn Hội thẩm nhân dân, đảm bảo phân công đủ số lượng Hội thẩm tham gia xét xử theo đúng quy định pháp luật. Công tác thi hành án hình sự, xét hoãn, miễn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cơ bản đảm bảo quy định pháp luật¹⁰.

Tuy vậy, một số vi phạm trong hoạt động của Tòa án vẫn còn xảy ra thể hiện qua việc cơ quan kiểm sát chỉ ra và kiến nghị khắc phục. Tỷ lệ hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan chiếm 0,58%.

4. Công tác Thi hành án dân sự

Cơ quan thi hành án dân sự đã chỉ đạo, rà soát, tập trung giải quyết các vụ việc có điều kiện thi hành; sự phối hợp với cấp ủy, chính quyền trong công tác thi hành án tiếp tục được tăng cường. Sáu tháng đầu năm 2025, kết quả thi hành án dân sự tiếp tục đạt kết quả cả về số việc và số tiền thi hành¹¹. Thực hiện mô hình tổ chức bộ máy mới theo quy định: thành lập, kiện toàn Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự.

Tuy vậy, tỷ lệ thi hành xong về tiền còn đạt thấp so với chỉ tiêu Tổng cục giao; số tiền chưa có điều kiện thi hành án còn chiếm tỉ lệ cao¹². Vẫn còn một số thiếu sót, vi phạm về chuyên môn, nghiệp vụ; nhất là liên quan đến tác xác minh thi hành án, tổng đạt văn bản thi hành án...Đến nay, có vụ việc án trọng điểm kéo dài nhiều năm nhưng vẫn chưa giải quyết xong¹³.

II. MỘT SỐ LĨNH VỰC VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CẦN QUAN TÂM

1. Kết quả thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, tổ chức chính quyền địa phương hai cấp

Lãnh đạo tỉnh đã quán triệt, cụ thể hóa các chỉ đạo của Trung ương; ban hành kế hoạch, thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; triển khai đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp. Theo đó, sắp xếp 209 đơn vị hành chính cấp xã thành 69 đơn vị mới (gồm 09 phường, 60 xã), với tỷ lệ cử tri đồng thuận đạt 98,87%, được Ủy

⁹ Vụ chia di sản thừa kế và yêu cầu hủy giấy chứng nhận QSDĐ giữa ông Trần Sinh Cung và ông Trần Đình Thê, bà Nguyễn Thị Kiểm; Vụ tranh chấp QSDĐ giữa bà Phạm Thị Tỷ và ông Nguyễn Tất Hiếu; Vụ giữa ông Đặng Văn Lý và ông Nguyễn Anh Đức...

¹⁰ Ra quyết định thi hành án 671 bị án, ủy thác 229 bị án, hoãn 24 bị án, đình chỉ 05 bị án, tạm đình chỉ 03 bị án. Giảm chấp hành hình phạt tù 1.095 phạm nhân, tha tù trước thời hạn có điều kiện 07 phạm nhân. Rút ngắn thời gian thử thách án treo 280 trường hợp, rút ngắn thời gian cải tạo không giam giữ 08 trường hợp.

¹¹ Về việc: đã thi hành xong là 3.118 việc (tăng 349 việc =12,6%), đạt tỉ lệ 80,2% (tăng 2,7%) so với cùng kỳ năm 2024. Chiếm 95,4% so với chỉ tiêu của Tổng cục giao; Về tiền: đã thi hành xong 225,1 tỷ đồng (tăng 99,4 tỷ đồng, tương ứng 79,1%) so với cùng kỳ năm 2024; Đạt tỷ lệ 24,88% (tăng 5,9%) so với cùng kỳ năm 2024.

¹² Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 363,1 tỷ đồng (chiếm 28,63%)

¹³ vụ ông Nguyễn Văn Sơn và bà Võ Thị Lương

ban Thường vụ Quốc hội thông qua bằng Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15. Từ 01 tháng 7 năm 2025, các xã, phường mới đã đi vào hoạt động, cơ bản đảm bảo bộ máy vận hành liên tục, không gián đoạn việc phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, thực hiện sắp xếp, tinh gọn cơ quan thanh tra, đơn vị sự nghiệp cấp huyện; chuyển chức năng, nhiệm vụ về cấp tỉnh quản lý; tổ chức lại các hội, đoàn thể theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Hoàn tất phương án bố trí nhân sự đảm bảo cơ bản đồng bộ, hợp lý, phù hợp địa bàn. Giải quyết chế độ cho 877 trường hợp, với tổng kinh phí chi trả hơn 831 tỷ đồng. Sau khi sắp xếp, toàn tỉnh có 283 trụ sở cấp xã và huyện: dự kiến sử dụng 130 trụ sở, dôi dư 153 trụ sở.

Tuy nhiên, việc không tổ chức cấp huyện, sáp nhập xã đặt ra một số vấn đề cần được các cấp, các ngành quan tâm đó là: nhiều thẩm quyền, nhiệm vụ từ cấp huyện được chuyển xuống cấp xã dẫn tới công việc ở cấp xã tăng lên gây áp lực lớn về chuyên môn và nhân lực. Việc phân chia nhiệm vụ giữa cấp tỉnh và cấp xã vẫn thiếu các văn bản hướng dẫn chi tiết; dễ xảy ra tình trạng “chồng trách nhiệm” hoặc “rỗng trách nhiệm”. Nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất ở một số cấp xã còn hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng cung cấp dịch vụ công. Ngoài ra, sự thay đổi từ mô hình 3 cấp sang 2 cấp đòi hỏi thời gian để cả cán bộ và người dân thích nghi, đặc biệt là trong tư duy quản lý và thực thi; việc giải quyết chế độ, chính sách đối với số lượng cán bộ, công chức dôi dư...

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

Trong 6 tháng đầu năm 2025, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo¹⁴ tiếp tục được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo quyết liệt, triển khai nghiêm túc và đạt nhiều kết quả tích cực. Việc thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 được các cấp, ngành thực hiện nề nếp, hiệu quả. Công tác theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện ý kiến chỉ đạo sau tiếp công dân được quan tâm, góp phần xử lý, giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của công dân. Các địa phương, đơn vị phối hợp chặt chẽ, chủ động xử lý đơn thư ngay từ cơ sở, hạn chế tình trạng đơn thư vượt cấp, kéo dài.

Tuy vậy, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu còn mờ nhạt, thiếu chủ động trong theo dõi, xử lý vụ việc. Một số vụ việc đã giải quyết dứt điểm nhưng công dân vẫn khiếu kiện vượt cấp ra Trung ương, gây phức tạp tình hình. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố

¹⁴ Đã tổ chức tiếp: 2.462 lượt công dân; số người được tiếp: 3.173 người; số vụ việc: 2.013 vụ việc, số đoàn đông người được tiếp 45 lượt đoàn, số người được tiếp 526 người; trong đó: số vụ việc tiếp lần đầu: 137, số vụ việc tiếp nhiều lần: 27. Tổng số đơn: 3.234 đơn (kỳ trước chuyển sang: 154 đơn, tiếp nhận trong kỳ: 2.080 đơn); số đơn đã xử lý: 2.188 đơn. Số đơn đủ điều kiện xử lý 1.610 đơn/số vụ việc đủ điều kiện 1.458 vụ việc. Kết quả xử lý: số đơn thuộc thẩm quyền: 1.026 đơn (TN: 27 đơn; TC: 13 đơn; KNPA: 986 đơn), số đơn không thuộc thẩm quyền: 584 đơn.

cáo chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao. Đến nay, trên địa bàn tỉnh vẫn còn 3 vụ việc tồn đọng, kéo dài chưa được xử lý dứt điểm¹⁵.

3. Một số kết quả trên lĩnh vực tư pháp

Công tác xây dựng văn bản Quy phạm pháp luật được triển khai nghiêm túc, đúng quy định, gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong 6 tháng đầu năm 2025, toàn tỉnh đã ban hành 62 văn bản QPPL (tăng 39 văn bản so với cùng kỳ 2024); trong đó cấp tỉnh 33 văn bản (5 Nghị quyết, 28 Quyết định), cấp huyện 29 văn bản; cấp xã không ban hành văn bản nào (giảm 8 văn bản). Đồng thời, triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 và các nghị định hướng dẫn; Thực hiện các chương trình hành động theo Quy định 178-QĐ/TW và Nghị quyết 66-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Đặc biệt, bám sát quy định mới của Luật Đất đai năm 2024, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 150/2025/NQ-HĐND và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 37/2025/QĐ-UBND để sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024. Việc điều chỉnh này kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khắc phục bất cập, nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai, góp phần tạo nền tảng minh bạch, bền vững cho thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác quản lý nhà nước về đấu giá tài sản tiếp tục được tăng cường, từ chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn đến tham gia xử lý các vụ việc cụ thể. Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra, phối hợp kiểm tra hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản và cho ý kiến nhiều vụ việc pháp lý phức tạp phát sinh. Ban hành quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 4 mỏ khoáng sản được đưa ra đấu giá ngày 21/10/2024, vụ việc này được dư luận quan tâm vì kết quả đấu giá cao tạo nguồn thu lớn cho ngân sách, đồng thời cũng ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do doanh nghiệp "cung cấp thông tin sai sự thật trong hồ sơ tham gia đấu giá", vi phạm quy định tại Nghị định số 82/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Bên cạnh các kết quả đạt được nêu trên, công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2025 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Vẫn còn tình trạng cơ quan soạn thảo chưa tuân thủ đầy đủ quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật, pháp chế và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa đạt yêu cầu. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực tư pháp có chuyển biến nhưng chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, chứng thực điện tử còn thấp so với chỉ tiêu đề ra. Tổ chức và

¹⁵ (1) Việc xử lý kiến nghị của một số hộ dân tại các phường: Kỳ Phương, Kỳ Long, Kỳ Liên, Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh và xã Kỳ Nam, Kỳ Lợi thuộc thị xã Kỳ Anh về giá đất tại các khu tái định cư (tồn đọng 604 hộ tái định cư); (2) Việc xử lý kiến nghị của các hộ dân xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh liên quan đến bồi thường, hỗ trợ chuyển đổi nghề Dự án hồ chứa nước Rào Trỏ thuộc Dự án cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng. (03) Các hộ khiếu nại đền bù đường 1A giai đoạn 1992-1994

hoạt động của các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp chưa có chuyển biến rõ nét; công tác đăng ký, quản lý hộ tịch vẫn còn sai sót...

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

(1). Tăng cường truyền thông, định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân về chủ trương tổ chức lại đơn vị hành chính, góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự xã hội tại cơ sở.

(2). Chỉ đạo hoàn thiện, vận hành ổn định mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, đảm bảo rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã; nghiên cứu ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ngành với UBND các xã, phường. Rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức sau sắp xếp, bố trí nhân sự đủ năng lực, đúng vị trí, không để xảy ra tình trạng chồng chéo, bỏ trống nhiệm vụ hoặc quá tải cục bộ tại cấp xã.

(3). Quan tâm đầu tư hạ tầng hành chính, công nghệ thông tin và thiết bị làm việc cho cấp xã, đảm bảo điều kiện vận hành chính quyền hai cấp hiệu lực, hiệu quả; ưu tiên hoàn thiện Trung tâm hành chính công cấp xã. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tháo gỡ khó khăn cho cơ sở, nhất là trong giai đoạn đầu chuyển đổi mô hình; thường xuyên đối thoại, tiếp dân để kịp thời nắm bắt, xử lý những phản ánh từ thực tiễn địa phương.

(4). Tổng hợp, đề xuất Trung ương sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến phân cấp, phân quyền, tổ chức bộ máy, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở cấp xã trong mô hình không có cấp huyện.

2. Đối với các cơ quan tư pháp

(1). Chủ động thích ứng với mô hình tổ chức chính quyền hai cấp, ban hành và điều chỉnh Quy chế phối hợp phù hợp với mô hình không tổ chức cấp huyện, bảo đảm hoạt động liên thông, thông suốt, hiệu quả.

(2). Tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, bảo đảm xử lý nghiêm minh, khách quan, không để xảy ra oan, sai, không bỏ lọt tội phạm; đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án, nhất là những vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm và thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương, của tỉnh theo dõi.

(3). Công an tỉnh phát huy vai trò nòng cốt trong tham mưu triển khai các đợt cao điểm phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn cơ sở; chủ động nắm chắc tình hình, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Tăng cường công tác quản lý cư trú, nhân khẩu, hộ tịch,. Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm trên không gian mạng và tội phạm công nghệ cao, phối hợp với các cơ quan chức năng ngăn chặn hiệu quả

các hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, tuyên truyền sai sự thật, xuyên tạc, gây mất ổn định chính trị, trật tự xã hội.

(4). Viện Kiểm sát nhân dân: Nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; kiên quyết phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm; tăng cường tranh tụng tại phiên tòa, nâng số lượng và chất lượng các kháng nghị, kiến nghị; đẩy mạnh công tác kiến nghị phòng ngừa vi phạm, tội phạm. Nâng cao trách nhiệm, đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; chủ động phòng ngừa suy thoái, tiêu cực, lãng phí trong nội bộ ngành. Mặt khác, khi ban hành kiến nghị, yêu cầu khắc phục đối với các cơ quan hữu quan, đề nghị gửi Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh để theo dõi, giám sát.

(5). Tòa án nhân dân tỉnh: tiếp tục đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ, việc. Khắc phục tình trạng án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan; bảo đảm xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật, không oan sai, bỏ lọt tội phạm. Nâng cao hiệu quả giải quyết đơn giám đốc thẩm, tái thẩm; thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự. Chủ động phối hợp liên ngành trong quá trình giải quyết án; triển khai hiệu quả Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Thực hiện nghiêm các kiến nghị, yêu cầu do Viện Kiểm sát đề nghị khắc phục.

(6). Thi hành án Dân sự tiếp tục tăng cường công tác tổ chức thi hành án, nhất là đối với các vụ việc phức tạp, kéo dài, có giá trị lớn. Tập trung nguồn lực, đẩy mạnh tổ chức thi hành các vụ việc có điều kiện thi hành. Thường xuyên kiểm tra, giám sát nội bộ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy trình, nghiệp vụ. Kien toan doi ngu cong chuc theo huong tinh gọn, hieu luc, hieu qua; quan tam bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng thực tiễn, đặc biệt là kỹ năng xác minh điều kiện thi hành án, cưỡng chế, tiếp công dân, xử lý đơn thư./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ₂.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Nhuận